

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

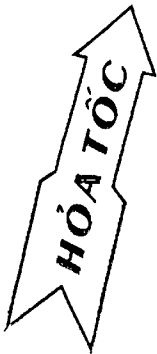
Số: ~~1724~~ /UBND-KH&ĐT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2016

V/v triển khai một số nội dung liên quan
đến các công trình trọng điểm của
Thành phố giai đoạn 2016-2020.

Kính gửi:

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Quy hoạch Kiến trúc, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Văn hóa Thể thao, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông;
- Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội;
- Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long Hà Nội;
- BQLDA đường sắt đô thị Hà Nội, BQLDA Hạ tầng Tả ngạn, BQLDA trọng điểm phát triển đô thị Hà Nội.



Ngày 09/3/2016, Ban Thường vụ Thành ủy đã tổ chức cuộc họp nghe về tình hình thực hiện các công trình trọng điểm giai đoạn 2011-2015, dự kiến danh mục công trình trọng điểm giai đoạn 2016-2020; trong đó đã thống nhất về chủ trương đầu tư **52 công trình trọng điểm** trong giai đoạn 2016-2020 (gồm 11 công trình chuyển tiếp và 41 dự án mới; 32 dự án sử dụng vốn Ngân sách, 13 dự án BT, 07 dự án BOT).

(Chi tiết 52 công trình được Ban Thường vụ Thành ủy thông qua gửi kèm theo)

Căn cứ kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại cuộc họp, để hoàn thiện Báo cáo trình HĐND xem xét quyết nghị thông qua danh mục công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2016-2020, UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành và chủ đầu tư các công trình trọng điểm khẩn trương triển khai một số nội dung sau:

1. Giao nhiệm vụ lập, trình thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư (đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách) hoặc lập hồ sơ đề xuất dự án (đối với các dự án PPP):

- Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách: Giao nhiệm vụ cho Sở Giao thông Vận tải hoàn thiện trình ngay chủ trương đầu tư của 06 dự án cấp bách chống ùn tắc giao thông theo quy định, trình, phê duyệt dự án đầu tư trước 31/3/2016 để đảm bảo thủ tục bố trí vốn từ nguồn vượt thu 2015 của Thành phố.

- Đối với các dự án dự kiến đầu tư theo hình thức PPP: Giao Sở Giao thông Vận tải và Ban QLDA trọng điểm Đô thị Hà Nội là cơ quan dự kiến ký hợp đồng hoàn thiện hồ sơ đề xuất 05 dự án BT, 01 dự án BOT để kêu gọi nhà đầu tư tham gia dự án.

(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)



2. Giao nhiệm vụ cho các đơn vị:

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư các công trình trọng điểm hoàn thiện các thủ tục đầu tư triển khai dự án.

- Thành lập một bộ phận chuyên môn trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến thẩm định chủ trương đầu tư; thẩm định hồ sơ đề xuất dự án và các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến các công trình trọng điểm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tiến độ **trước 30/4/2016** theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát năng lực, khả năng thực hiện của các chủ đầu tư đã đăng ký thực hiện các dự án BT giai đoạn trước đây để xác định nhà đầu tư thực hiện dự án. Trường hợp không đáp ứng được yêu cầu, tham mưu cho UBND Thành phố tiếp tục tìm kiếm, kêu gọi các nhà đầu tư đảm bảo đủ điều kiện, năng lực tài chính kỹ thuật thực hiện dự án, báo cáo UBND Thành phố **trong tháng 3/2016**.

- Tham mưu trình UBND Thành phố ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2016-2020 (trong đó đề xuất các cơ chế, giải pháp chỉ đạo điều hành để thực hiện có hiệu quả các công trình trọng điểm), báo cáo UBND Thành phố **trong tháng 3/2016**.

2.2. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn cho các dự án ngân sách theo tiến độ. Triển khai việc phát hành trái phiếu xây dựng Thủ đô đã được HĐND thông qua.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đánh giá tài sản công của Thành phố không cần thiết nhà nước phải quản lý (Biệt thự cho thuê, quỹ đất, quỹ nhà sắp xếp theo Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ, thoái vốn cổ phần của doanh nghiệp Nhà nước) để tổ chức đấu giá tạo vốn bổ sung cho các công trình trọng điểm.

2.3. Sở Xây dựng: Chủ trì thống kê tính toán nhu cầu nhà tái định cư cho các dự án trọng điểm, đề xuất triển khai việc xây nhà tái định cư theo hướng linh hoạt, xã hội hóa để đảm bảo đáp ứng nhu cầu nhà tái định cư cho các công trình trọng điểm, báo cáo UBND Thành phố **trong tháng 4/2016**.

2.4. Sở Quy hoạch Kiến trúc:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các quận huyện có công trình đi qua rà soát quỹ đất đối ứng từng vị trí cụ thể để ưu tiên cho đối ứng các dự án BT, báo cáo UBND Thành phố **trong tháng 4/2016**.

2.5. Mỗi sở cử 01 đồng chí Phó Giám đốc, 3-4 cán bộ có năng lực để tập trung lo thủ tục, đôn đốc tiến độ, đề xuất giải quyết khó khăn vướng mắc đảm bảo cải cách thủ tục hành chính ở mức cao nhất.

2.6. Các chủ đầu tư:

- Rà soát đây nhanh tiến độ các dự án đang triển khai thực hiện, **định kỳ ngày 05 hàng tháng** gửi báo cáo tiến độ về Ban Chỉ đạo (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để Thành phố kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ lập, trình phê duyệt chủ trương đầu tư (đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc Hồ sơ đề xuất dự án (đối với các dự án dự kiến đầu tư theo hình thức PPP) khẩn trương trình duyệt chủ trương đầu tư **trước 10/4/2016** để đảm bảo thủ tục đưa vào kế hoạch đầu tư công 2016-2020.

- Xây dựng tiến độ công việc triển khai dự án cụ thể, xác định các mốc thời gian hoàn thành các công việc, hạng mục và dự án gửi UBND Thành phố (đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư) để theo dõi thực hiện.

3. Hoàn thiện báo cáo trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị:

Các Sở, ngành, chủ đầu tư các công trình trọng điểm khẩn trương triển khai các nhiệm vụ được giao, báo cáo UBND Thành phố, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư 01 bản đề tổng hợp chung, hoàn thiện báo cáo trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị thông qua danh mục các công trình trọng điểm giai đoạn 2016-2020, làm căn cứ để triển khai thực hiện.

Đây là công việc gấp và quan trọng, yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy (để b/c);
- TTTU, TTHĐND T.phố (để b/c);
- VPUBTP: CVP, các Đ/c PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, TH: HT.

2797 (34)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

BIỂU DANH MỤC DỰ KIẾN CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2016-2020

(Kèm theo văn bản số ~~114~~ /UBND-KH&ĐT ngày 23 /3/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên dự án/ công trình	Cấp dự án		Quy mô	TMĐT/ TMDT dự kiến	Nhu cầu vốn đầu tư giai đoạn 2016 - 2020	Chủ đầu tư/ Nhà đầu tư dự kiến	Ghi chú
		A	B					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG SỐ	35	17		362.084.296	251.829.990		
A	DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ	17	15		223.204.296	112.991.990		
<i>A1</i>	<i>DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP GIAI ĐOẠN 2011-2015</i>	<i>6</i>	<i>5</i>		<i>112.825.638</i>	<i>90.169.870</i>		
<i>I</i>	<i>Lĩnh vực Hạ tầng đô thị</i>	<i>3</i>	<i>1</i>		<i>101.922.658</i>	<i>83.234.870</i>		
1	Khu LHXLC T Sóc Sơn giai đoạn II tại huyện Sóc Sơn, Hà nội		1	73,73ha	969.120	400.000	Sở Xây dựng	
2	Dự án Tuyến đường sắt đô thị TPHN (tuyến 2) đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo	1		11,5km	51.750.000	39.200.000	Ban dự án đường sắt đô thị Hà Nội	
3	Dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị thi điểm TP Hà Nội, đoạn Nhón - Ga Hà Nội	1		12,5km	32.910.094	29.341.176	Ban dự án đường sắt đô thị Hà Nội	
4	Dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Yên Xá Thành phố Hà Nội	1		270.000m3/ ngày đêm	16.293.444	14.293.694	Sở Xây dựng	
<i>II</i>	<i>Lĩnh vực văn hóa xã hội</i>	<i>1</i>	<i>3</i>		<i>1.938.000</i>	<i>1.480.000</i>		
1	Dự án chỉnh trang mặt bằng do Bộ Quốc phòng và hai hộ gia đình lão thành cách mạng bàn giao (khu Hoàng Thành)	1			370.000	250.000	Trung tâm Bảo tồn và di sản Thăng Long - Hà Nội	
2	Xây dựng Bệnh viện Nhi Hà Nội giai đoạn 1		1	200 giường	785.000	730.000	Sở Y tế	
3	Đầu tư nâng cấp Bệnh viện Thanh Nhân - giai đoạn 2		1	500 giường	458.000	300.000	Sở Y tế	
4	Đầu tư nâng cấp bệnh viện Phụ sản Hà Nội		1	Khối nhà 9 tầng, tầng hầm	325.000	200.000	Sở Y tế	
<i>III</i>	<i>Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn</i>	<i>2</i>			<i>8.170.256</i>	<i>4.880.000</i>		
1	Tiếp nước cải tạo khôi phục sông Tích từ Lương Phú xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì	1		Tưới 16000ha, khôi phục 27km lòng sông Tích	4.253.765	2.380.000	Sở Nông nghiệp và PTNT	NSTP, NSTW
2	Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội (trạm bơm tiêu Yên Nghĩa)	1		Tiêu 6300ha	3.916.491	2.500.000	Sở Nông nghiệp và PTNT	
<i>IV</i>	<i>Lĩnh vực Khoa học công nghệ và TTTT</i>		<i>1</i>		<i>794.724</i>	<i>575.000</i>		
1	Dự án Trung tâm giao dịch công nghệ thương xuyên Hà Nội		1	43.698 m2 sàn	794.724	575.000	Sở Khoa học công nghệ	
<i>A2</i>	<i>DỰ ÁN MỚI GIAI ĐOẠN 2016-2020</i>	<i>11</i>	<i>10</i>		<i>110.378.658</i>	<i>22.822.120</i>		
A2.1	Dự án đã được phê duyệt dự án đầu tư, được ghi kế hoạch vốn năm 2016 để triển khai thực hiện	3	1		9.441.658	5.598.000		
1	Xây dựng đường vành đai 2: đoạn Vinh Tuy - Chợ Mơ - Ngã Tư Vọng	1		3kmx53,5m	4.967.193	1.700.000	Sở GTVT	Thực hiện BT đoạn Vinh Tuy - Mai Động: 1.500 tỷ
2	Mở rộng đường Vành đai 3: đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long (Phần dưới đất)	1		5,5km, Bn=56-68n	2.800.000	2.800.000	Sở GTVT	
3	Công viên Nhân Chính, quận Thanh Xuân		1	13,2 ha	298.000	298.000	UBND quận Thanh Xuân	

STT	Tên dự án/ công trình	Cấp dự án		Quy mô	TMDT/ TMDT dự kiến	Nhu cầu vốn đầu tư giai đoạn 2016 - 2020	Chủ đầu tư/ Nhà đầu tư dự kiến	Ghi chú
		A	B					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
4	Cung thiếu nhi Hà Nội	1		3,24ha	1.376.465	800.000	Sở Xây dựng	
A2.2	Dự án phê duyệt lại hoặc phê mới chủ trương đầu tư theo Luật đầu tư công	8	9		100.937.000	17.224.120		
A2.2.1	Dự án được UBND Thành phố giao nhiệm vụ lập, trình phê duyệt chủ trương đầu tư tại văn bản số 6820/UBND-KH&ĐT ngày 28/09/2015	8	3		99.265.000	15.552.120		
	- Lĩnh vực Hạ tầng đô thị							
1	Vành đai 1: đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục (bao gồm 02 cầu vượt: qua đường Láng Hạ và đường Nguyễn Chí Thanh)	1		455mx45m	6.200.000	6.200.000	Ban QLDA trọng điểm Đô thị HN	
2	Đường vành đai 3,5: Đoạn từ đường 32 đến từ Đại lộ Thăng Long (Bao gồm các đoạn đã giao UBND huyện Hoài Đức đầu tư)	1		5,8 kmx60m	1.600.000	1.600.000	UBND huyện Hoài Đức	
3	Xây dựng nút giao khác mức giữa đường vành đai 3,5 với Đại lộ Thăng Long, huyện Hoài Đức		1	350mx26m	480.000	480.000	Sở GTVT	NSTP, ODA
4	Cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2	1		3,5kmx19,25m	2.500.000	2.500.000	Ban QLDA trọng điểm Đô thị HN	
5	Trục Tây Thăng Long: Đoạn từ vành đai 3 đến Vành đai 3,5 (Từ Công viên Hòa Bình đến Vành đai 3,5)	1		5,5kmx60,5m	2.400.000	2.400.000	UBND quận Bắc Từ Liêm	
6	XD tuyến đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến 3, đoạn Ga Hà Nội - Hoàng Mai	1		8,5km	25.725.000	70.620	Ban DA đường sắt đô thị Hà Nội	NSTP, ODA
7	Tuyến đường sắt đô thị TPHN tuyến 2, đoạn Trần Hưng Đạo - Thượng Đình	1		6km	35.000.000	1.500	Ban DA đường sắt đô thị Hà Nội	NSTP, ODA
8	Mở rộng khu XLCT Sóc Sơn theo quy hoạch 609/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ		1	100 - 130ha	450.000	450.000	Sở Xây dựng	
	- Lĩnh vực văn hóa xã hội							
9	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu vực lõi Thành Cổ Loa thuộc quy hoạch tổng thể bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị Khu Di tích thành Cổ Loa	1			380.000	350.000	Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội	
10	Trung tâm phức hợp y học Bệnh viện Tim Hà Nội tại Tây Hồ		1	6700 m2	530.000	500.000	Sở Y tế	
	- Lĩnh vực Khoa học công nghệ và TTTT							
11	Xây dựng Khu công viên phần mềm và nội dung số trọng điểm của thành phố Hà Nội	1		80 ha	24.000.000	1.000.000	Sở Thông tin và Truyền thông	Dự kiến NSTP đầu tư phần GPMB và hạ tầng khung 1000 tỷ đồng

STT	Tên dự án/ công trình	Cấp dự án		Quy mô	TMBT/ TMBT dự kiến	Nhu cầu vốn đầu tư giai đoạn 2016 - 2020	Chủ đầu tư/ Nhà đầu tư dự kiến	Ghi chú
		A	B					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
A2.2.2	<i>Dự án mới chưa được UBND Thành phố giao nhiệm vụ lập, trình phê duyệt chủ trương đầu tư (Công trình cấp bách, chống ùn tắc giao thông, thực hiện ngay trong giai đoạn 2016-2017)</i>		6		1.672.000	1.672.000		
1	Nút giao Phạm Ngọc Thạch - Chùa Bộc		1	9,0x277m	240.000	240.000	Sở GTVT	
2	Cầu vượt nút giao Bạch Mai – Lê Thanh Nghị		1	8,1x232m	147.000	147.000	Sở GTVT	
3	Cầu vượt ô Đông Mác – Nguyễn Khoái (giao giữa đường Vành đai 1 với đường Lò đúc, đường Kim Ngưu)		1	12x216m	174.000	174.000	Sở GTVT	
4	Cầu vượt bằng kết cấu thép tại nút giao thông An Dương – đường Thanh Niên		1	9,0x245m	211.000	211.000	Sở GTVT	
5	Cầu vượt nút giao Trần Hưng Đạo - Lương Yên		1	10,5x1.200	650.000	650.000	Sở GTVT	
6	Nút giao Cổ Linh (Giao giữa đường Cổ Linh và đường dẫn đầu cầu phía Bắc cầu Vĩnh Tuy)		1	12mx270m	250.000	250.000	Sở GTVT	
B	DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC BT	11	2		93.580.000	93.538.000		
I	<i>Các dự án đã phê duyệt đề xuất dự án</i>	3	1		12.580.000	12.538.000		
1	Xây dựng đường trên cao của vành đai 2: đoạn Vĩnh Tuy - Ngã Tư Sở	1		5,2kmx35m	5.642.000	5.600.000	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP	Đang đàm phán hợp đồng
2	Trục Hà Nội - Xuân Mai đoạn từ Lê Trọng Tấn đến đường vành đai 3	1		2,85kmx30m	1.900.000	1.900.000	Liên doanh Công ty cổ phần Phát triển nguồn nhân lực và Công ty TNHH Phát triển Bắc Việt	
3	Cải tạo, nâng cấp đường 70: đoạn Hà Đông - Pháp Vân Cầu Giẽ	1		10 kmx40m	4.100.000	4.100.000	SỞ GTVT	
4	Công viên CV1, Cầu Giấy		1	31ha	938.000	938.000	Tập đoàn Indochina Capital	
II	<i>Các dự án đã có nhà đầu tư đề xuất nhưng chưa phê duyệt đề xuất dự án</i>	4			24.800.000	24.800.000		
1	Đường vành đai 3,5: đoạn từ Phúc La - Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ.	1		10 km	4.100.000	4.100.000	Ban QLDA trọng điểm Đô thị HN	
2	Cầu (hầm chui) Trần Hưng Đạo qua Sông Hồng	1			7.000.000	7.000.000	SỞ GTVT	

STT	Tên dự án/ công trình	Cấp dự án		Quy mô	TMDT/ TMDT dự kiến	Nhu cầu vốn đầu tư giai đoạn 2016 - 2020	Chủ đầu tư/ Nhà đầu tư dự kiến	Ghi chú
		A	B					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
3	Cầu Tứ Liên	1		3,0kmx60m	12.000.000	12.000.000	SỞ GTVT	
4	Cải tạo, nâng cấp đường 70: đoạn từ Nhõn đến Hà Đông	1		8,8 Km x 40m	1.700.000	1.700.000	Sở GTVT	Có 02 Nhà đầu tư đã được chấp thuận nghiên cứu, hoàn thiện Đề xuất Dự án theo các đoạn.
III	Các dự án mới chưa có nhà đầu tư đề xuất ; chưa giao cơ quan lập HSĐX	4	1		56.200.000	56.200.000		
1	Đường vành đai 3,5: Đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32	1		6 Km	2.000.000	2.000.000	SỞ GTVT	Đồng thời đang nghiên cứu ODA
2	Cầu Giang Biên và đường nối hai đầu cầu (Nối cầu Vĩnh Tuy, Vành đai 2 đến tiếp giáp Ninh Hiệp, Bắc Ninh)	1		8,0kmx40m	8.000.000	8.000.000	Ban QLDA trọng điểm Đô thị HN	
3	Trục dọc sông Hồng đoạn từ cầu Thượng Cát đến cầu Thanh Trì (bờ phải)	1		22 Km	29.000.000	29.000.000	Sở Giao thông Vận tải	
4	Trục dọc sông Hồng đoạn từ cầu Thượng Cát đến cầu Thanh Trì (bờ trái)	1		24 Km	16.000.000	16.000.000	Sở Giao thông Vận tải	
5	Trục Hồ Tây - Ba Vi: đoạn từ vành đai 3 (Hoàng Quốc Việt) đến Quốc lộ 32		1	2,7 km	1.200.000	1.200.000	SỞ GTVT	
C	DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC BOT	7			45.300.000	45.300.000		
*	Các dự án trước đây đã có nhà đầu tư đề xuất thực hiện theo hình thức BT	6			42.000.000	42.000.000		
1	Cầu Thượng Cát (bao gồm đường hai đầu cầu)	1		4,5kmx60m	16.000.000	16.000.000	Ban QLDA HT Tả Ngạn	
2	Vành đai 4: Từ Quốc lộ 32 đến Quốc lộ 6 (bao gồm nút giao theo quy hoạch)	1		16,5 km	4.500.000	4.500.000	Ban QLDA trọng điểm Đô thị HN	
3	Vành đai 4: Từ Quốc lộ 6 đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ (bao gồm nút giao theo quy hoạch)	1		17,5 km	5.200.000	5.200.000	SỞ GTVT	
4	Cầu Đuống 2 và đường nối đến địa phận tỉnh Bắc Ninh	1		1,0kmx48m	6.000.000	6.000.000	SỞ GTVT	
5	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6: đoạn Ba La - Xuân Mai	1		18kmx(25,5m-31,5-56)m	5.300.000	5.300.000	Ban QLDA trọng điểm Đô thị HN	
6	Đoạn từ cầu Tứ Liên đến cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên	1		11kmx60m	5.000.000	5.000.000	Ban QLDA trọng điểm Đô thị HN	
*	Dự án mới:	1			3.300.000	3.300.000		
1	Trục phía Nam: Đoạn từ Km19+900 đến QL1A cũ	1		21,6kmx40m	3.300.000	3.300.000	SỞ GTVT	

**BIỂU DANH MỤC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM MỚI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2016-2020
GIAO NHIỆM VỤ LẬP BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ HOẶC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT DỰ ÁN**

(Kèm theo văn bản số **1124** UBND-KH&ĐT ngày **23** /3/2016 của UBND Thành phố)

STT	Tên dự án/ công trình	Cấp dự án		Quy mô	TMDT/ TMDT dự kiến	Nhu cầu vốn đầu tư giai đoạn 2016 - 2020	Giao nhiệm vụ lập, trình phê duyệt CTĐT hoặc lập hồ sơ đề xuất dự án	Ghi chú
		A	B					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG SỐ	5	7		61.172.000	61.172.000		
A	DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ		6		1.672.000	1.672.000		
1	Nút giao Phạm Ngọc Thạch - Chùa Bộc		1	9,0x277m	240.000	240.000	Sở Giao thông Vận tải	
2	Cầu vượt nút giao Bạch Mai – Lê Thanh Nghị		1	8,1x232m	147.000	147.000	Sở Giao thông Vận tải	
3	Cầu vượt ô Đông Mác – Nguyễn Khoái (giao giữa đường Vành đai 1 với đường Lò đúc, đường Kim Ngưu)		1	12x216m	174.000	174.000	Sở Giao thông Vận tải	
4	Cầu vượt bằng kết cấu thép tại nút giao thông An Dương – đường Thanh Niên		1	9,0x245m	211.000	211.000	Sở Giao thông Vận tải	
5	Cầu vượt nút giao Trần Hưng Đạo - Lương Yên		1	10,5x1.200	650.000	650.000	Sở Giao thông Vận tải	
6	Nút giao Cổ Linh (Giao giữa đường Cổ Linh và đường dẫn đầu cầu phía Bắc cầu Vĩnh Tuy)		1	12mx270m	250.000	250.000	Sở Giao thông Vận tải	
B	DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC BT	4	1		56.200.000	56.200.000		
1	Đường vành đai 3,5: Đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32	1		6 Km	2.000.000	2.000.000	Sở Giao thông Vận tải	
2	Cầu Giang Biên và đường nối hai đầu cầu (Nối cầu Vĩnh Tuy, Vành đai 2 đến tiếp giáp Ninh Hiệp, Bắc Ninh)	1		8,0kmx40m	8.000.000	8.000.000	Ban QLDA trọng điểm Đô thị HN	
3	Trục dọc sông Hồng đoạn từ cầu Thượng Cát đến cầu Thanh Trì (bờ phải)	1		22 Km	29.000.000	29.000.000	Sở Giao thông Vận tải	
4	Trục dọc sông Hồng đoạn từ cầu Thượng Cát đến cầu Thanh Trì (bờ trái)	1		24 Km	16.000.000	16.000.000	Sở Giao thông Vận tải	
5	Trục Hồ Tây - Ba Vi: đoạn từ vành đai 3 (Hoàng Quốc Việt) đến Quốc lộ 32		1	2,7 km	1.200.000	1.200.000	Sở Giao thông Vận tải	
C	DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC BOT	1		21,6kmx40m	3.300.000	3.300.000		
1	Trục phía Nam: Đoạn từ Km19+900 đến QL1A cũ	1		21,6kmx40m	3.300.000	3.300.000	Sở Giao thông Vận tải	

